

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày 29/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Tuấn.

2. Bà Phạm Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2020/TLST-HS ngày 09/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 71/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Việt D, sinh năm 1991 tại huyện PC, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn NL, xã QH, huyện PC, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T sinh năm 1967 và bà Phạm Thị S, sinh năm 1966; vợ, con: chưa có;

Tiền án: Chưa;

Tiền sự: Ngày 01/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên ra Quyết định số 03/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Việt D, thời gian 18 tháng. Ngày 28/8/2019 D chấp hành xong. Chưa được xóa.

Nhân thân:

Ngày 18/01/2011, Vũ Việt D phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.000.000 đồng). Bản án số 12/2011/HSST ngày 05/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt D 01 năm tù về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm là 629.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự D phải bồi thường số tiền 12.580.000 đồng. Ngày 07/9/2011 D đã nộp tiền án phí sơ thẩm hình sự và dân sự. Đối với số tiền phải bồi thường là 12.580.000 đồng, đến ngày 22/6/2020 người được thi hành án không yêu cầu thi hành án, đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án. Đã được xóa án tích;

Ngày 07/02/2011 Vũ Việt D phạm tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bản án số 30/2011/HSST ngày 23/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt D 01 năm 03 tháng tù về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp hình phạt của bản án số 12/2011/HSST ngày 05/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, buộc D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 03 tháng tù. Đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích;

Ngày 23/01/2011 Vũ Việt D phạm tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt là 27.000.000 đồng). Bản án số 65/2011/HSST ngày 13/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt D 02 năm 03 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án 30/2011/HSST ngày 23/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, buộc D phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 04 năm 06 tháng tù. Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm là 600.000 đồng. Tiền truy thu là 500.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự D phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng. Ngày 18/5/2012 D đã nộp tiền án phí sơ thẩm hình sự, dân sự và tiền truy thu. Ngày 11/11/2014 D chấp hành xong án phạt tù. Đối với số tiền phải bồi thường là 12.000.000 đồng, đến ngày 22/6/2020 người được thi hành án không yêu cầu thi hành án, đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2020 đến ngày 28/6/2020, chuyển tạm giam từ ngày 28/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Ty Văn T2, sinh năm 1973; trú tại: Thôn GB, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Việt D là người nghiện Heroine. Sáng ngày 22/6/2020, D đi bộ từ nhà ra đường, sau đó đi xe bus từ xã QH, huyện PC, tỉnh Hưng Yên đến huyện GL, tỉnh Hải Dương với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến ngã tư bưu điện thuộc thị trấn GL, D xuống xe đi bộ tìm mua ma túy. Khi đến khu vực gần UBND xã GK, huyện GL, D gặp một người phụ nữ không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ, D lại gần nói chuyện thì được biết người phụ nữ này có bán Heroine. D bảo người phụ nữ: “*Chị bán cho em hai cái*”. Người này hiểu ý D muốn mua Heroine nên nói lại: “*Hai trăm nghìn*”. D đồng ý và lấy trong người số tiền 200.000 đồng đưa cho người phụ nữ, người này cầm tiền, đồng thời đưa cho D 02 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng là Heroine rồi bỏ đi. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đang cầm gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay phải đi bộ ra khu vực cánh đồng thuộc thôn GB, xã GK, huyện GL thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp Công an xã GK, huyện GL phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của D đang cầm 02 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên

trong mỗi gói có chứa chất bột dạng cục màu trắng. D khai nhận đó là Heroine, cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 293/KLGD- PC09 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Vũ Việt D, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 0,237g (Không phải hai trăm ba mươi bảy gam) là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 08/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Việt D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Vũ Việt D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo D từ 14 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, công nhận kết luận điều tra, quyết định truy tố, nội dung bản luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến sự việc, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/6/2020 tại cánh đồng thuộc thôn GB, xã GK, huyện GL, Vũ Việt D đang có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,237 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. D cất giấu Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nhưng bị cáo vẫn cố tình cất giấu 02 gói Heroine có khối lượng là 0,237gam để sử dụng, nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy nói chung trong đó có Heroine nói riêng có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS mà còn là nguồn phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy: Bị cáo có nhân thân xấu và 01 tiền sự chưa được xóa, do vậy HĐXX sẽ xem xét áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc khi lượng hình. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,192 gam Heroine được hoàn lại sau giám định, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Bị cáo khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực gần UBND xã GK, huyện GL, quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu, nên không có căn cứ xử lý. Do đó, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Việt D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Việt D 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,192gam Heroin, được niêm phong trong phong bì số 293/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 15 tháng 9 năm 2020).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Việt D phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Giang